

TÊN QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐỊA PHƯƠNG

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HỖ TRỢ LÃI SUẤT TIỀN VAY ĐỐI VỚI KHOẢN
VAY TRUNG, DÀI HẠN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 443/QĐ-TTĐ, THÔNG TƯ
SỐ 24/2009/TT-NHNN PHÂN THEO CÁC DỰ ÁN VAY VỐN TÍN DỤNG VÀ ĐỐI
TƯỢNG KHÁCH HÀNG VAY**

THÁNG NĂM

TT	Chỉ tiêu	Trong tháng báo cáo				Lũy kế từ ngày 1/4/2009 đến cuối tháng báo cáo	
		Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất	Dư nợ cho vay được hỗ trợ lãi suất tại thời điểm cuối tháng báo cáo	Số lãi tiền vay phải trả tính theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng	Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay	Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất	Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Tổng số						
	Trong đó:						
1	Dự án về giao thông						
2	Dự án về cấp nước						
3	Dự án về nhà ở khu đô thị và khu dân cư để bán cho các đối tượng chính sách						
4	Dự án về xử lý rác thải của các khu đô thị						
5	Các dự án quan trọng do UBND tỉnh quyết định						
II	Tổng số các khoản vay được hỗ trợ lãi suất theo						

	đối tượng khách hàng vay						
1	Doanh nghiệp Nhà nước						
2	Doanh nghiệp ngoài Nhà nước						

.....ngày.....tháng năm

Trưởng Ban Tài chính kế toán

Trưởng Ban Tín dụng

Giám đốc

Hướng dẫn tổng hợp và gửi báo cáo:

- Báo cáo này Quỹ đầu tư phát triển địa phương gửi cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo địa chỉ: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước – 49 Lý Thái Tổ - Hà Nội (email: phongcstd@sbv.gov.vn; fax: 04-38246953/38240132) và Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cột (1): Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất là số lượng khách hàng phát sinh trong tháng báo cáo (không tính trùng theo số lượt món vay); nếu 01 khách hàng vay có nhiều khoản vay thuộc các dự án khác nhau, thì liệt kê vào dự án có số dư nợ lớn nhất.

- Cột (3): Số lãi tiền vay phải trả tính theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng được tính theo quy định của pháp luật đối với Quỹ đầu tư phát triển địa phương.

- Cột (4): Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay được tổng hợp theo số liệu ghi trên Giấy xác nhận hỗ trợ lãi suất; tổng số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất phải bằng số tiền hỗ trợ lãi suất đã thực hiện hạch toán giảm trừ cho khách hàng vay.

- Cột (5): Lũy kế số lượng khách hàng được hỗ trợ lãi suất được tính bằng số lượng khách hàng vay lũy kế của tháng báo cáo trước đó cộng với số lượng khách hàng vay phát sinh mới trong tháng báo cáo.

- Thời hạn gửi báo cáo: hàng tháng, chậm nhất vào ngày 10 tháng liền kề tháng báo cáo; sau khi có xác nhận của Bộ Tài chính, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng về các khoản vay được hỗ trợ lãi suất tại báo cáo này, thì Quỹ đầu tư phát triển địa phương gửi cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (bản chính) để chuyển tiền hỗ trợ lãi suất.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời bằng văn bản hoặc qua số điện thoại: 04-38246955/38259158; fax: 04-38246953/38240132.